TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 10/2018/QĐST- HNGĐ	*Cái Bè, ngày 08 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 758/2017/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **DƯƠNG THỊ HỒNG N** Sinh năm: 1988

Địa chỉ: ấp Mỹ Thị B, xã Mỹ Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Anh **NGUYỄN VĂN P** Sinh năm: 1988

Địa chỉ: ấp 01, xã Mỹ Tân, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị **DƯƠNG THỊ HỒNG N** Sinh năm: 1988

Địa chỉ: ấp Mỹ Thị B, xã Mỹ Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Anh **NGUYỄN VĂN P** Sinh năm: 1988

Địa chỉ: ấp 01, xã Mỹ Tân, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Dương Thị Hồng N và anh Nguyễn Văn P thỏa thuận thuận tình ly hôn do tình cảm không còn.

Con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Bảo N, sinh ngày 17/02/2015 cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng.

Anh P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N hàng tháng 700.000

đồng đến khi con chung trưởng thành tròn 18 tuổi lao động được, thực hiện vào ngày 30 tây hàng tháng, bắt đầu thực hiện vào ngày 30/01/2018.

Nếu ngày 30 tây hàng tháng trùng với ngày nghỉ theo quy định tại Bộ luật lao động thì thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo của tháng.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Anh P được quyền tới thăm nom con chung, không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

Tài sản chung và nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị Dương Thị Hồng N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 07666 ngày 17/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên chị không phải nộp tiếp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Ủy ban nhân dân xã Mỹ Tân, H. Cái Bè, T. Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kim Ngọc